



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2009

CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán	6
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2009	7 - 10
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp năm 2009	11
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp năm 2009	12 - 13
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp 2009	14 - 33

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội (tên viết tắt là: HACISCO) là doanh nghiệp nhà nước được chuyển thành Công ty Cổ phần, được thành lập theo Quyết định số 950/QĐ-TCCB ngày 13 tháng 10 năm 2000 do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện (nay là Bộ Bưu chính Viễn thông) ký. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103000234 đăng ký lần đầu ngày 22 tháng 01 năm 2001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 09 lần thay đổi đăng ký kinh doanh do bổ sung về ngành nghề kinh doanh và tăng vốn điều lệ.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần thứ 09 là: **80.000.000.000 VND**

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : 51 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội
Điện thoại : (04) 3858 1087 / 3858 5684
Fax : (84.4) 3858 5563
Mã số thuế : 0101116096

Các đơn vị trực thuộc:

Công ty có các đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc có tư cách pháp nhân không đầy đủ, có con dấu riêng, hoạt động theo sự ủy quyền của Tổng Giám đốc Công ty, gồm:

- Xí nghiệp Thiết kế
- Xí nghiệp Xây lắp Bưu chính Viễn thông số 1
- Xí nghiệp Xây lắp Bưu chính Viễn thông số 2
- Xí nghiệp Xây lắp Bưu chính Viễn thông số 4
- Xí nghiệp Xây lắp Bưu chính Viễn thông số 5
- Xí nghiệp Xây lắp Bưu chính Viễn thông phía Nam

Ngành nghề kinh doanh:

- Tư vấn, thiết kế thi công các công trình xây lắp Bưu chính - Viễn thông;
- Tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây lắp cơ điện lạnh;
- Tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây lắp dân dụng và giao thông;
- Sản xuất vật tư, vật liệu phục vụ các công trình trên;
- Xây lắp các công trình về phát thanh - truyền hình;
- Buôn bán vật tư, thiết bị ngành bưu chính - viễn thông, phát thanh - truyền hình, cơ điện lạnh, giao thông; Buôn bán xăng dầu;
- Kinh doanh nhà;
- Tư vấn khảo sát, giám sát, thẩm định, lập dự án, dự toán công trình bưu chính viễn thông;

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Quản lý, giám sát các công trình xây dựng trong các lĩnh vực dân dụng, công nghiệp và thông tin;
- Duy tu, bảo dưỡng các loại tổng đài điện thoại, các thiết bị thông tin liên lạc, các mạng cáp đồng, cáp quang nội tỉnh và liên tỉnh;
- Xây dựng các công trình công nghiệp;
- Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, mặt bằng;
- Thi công các công trình xây lắp Bưu chính - Viễn thông;
- Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải các ngành công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y), giao thông vận tải, thủy lợi, xây dựng, bưu chính viễn thông và công nghệ thông tin;
- Sản xuất và buôn bán hàng tiêu dùng: ô tô, xe máy;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
- Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa./.

Niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán:

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 23/GPPH ngày 28 tháng 11 năm 2002 của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Quyết định số 48/QĐ/TTGDHCHM-NY ngày 18 tháng 12 năm 2002 của Giám đốc Trung tâm Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

Tình hình tài chính hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm báo cáo này (từ trang 07 đến trang 33).

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24 tháng 4 năm 2009 thông qua việc phân phối lợi nhuận của năm 2008, theo đó lợi nhuận được phân phối như sau:

	<u>Số tiền (VND)</u>
Chia cổ tức năm 2008	8.912.859.000
Trích lập Quỹ Dự phòng tài chính	367.155.956
Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	2.019.357.757
Trích lập Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	1.285.045.845
Cộng	<u>12.584.418.558</u>

- Công ty tạm chia cổ tức năm 2009 với tỷ lệ 6% vốn điều lệ tương ứng số tiền 3.595.143.600 VND.

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2009 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính tổng hợp.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC' (tiếp theo)

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Quốc Cường	Chủ tịch	29 tháng 04 năm 2008
Ông Phạm Đức Hạnh	Ủy viên	29 tháng 04 năm 2008
Ông Phạm Hữu Xuân	Ủy viên	29 tháng 04 năm 2008
Ông Trần Bá Trung	Ủy viên	29 tháng 04 năm 2008
Ông Đinh Tiến Vính	Ủy viên	29 tháng 04 năm 2008
Ông Nguyễn Tài Trung	Ủy viên	29 tháng 04 năm 2008
Ông Huỳnh Tấn Trung	Ủy viên	29 tháng 04 năm 2008

Ban Kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Đăng Minh	Trưởng ban kiểm soát	29 tháng 04 năm 2008
Ông Trần Minh Vượng	Kiểm soát viên	29 tháng 04 năm 2008
Bà Trần Thu Nhận	Kiểm soát viên	29 tháng 04 năm 2008

Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Phạm Hữu Xuân	Tổng Giám đốc	29 tháng 04 năm 2008
Ông Phạm Đức Hạnh	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 04 năm 2008
Ông Đinh Tiến Vính	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 04 năm 2008

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty

Xác nhận của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính tổng hợp được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Chúng tôi, các thành viên của Ban Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2009, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Thay mặt Ban Giám đốc

Tổng Giám đốc



Phạm Hữu Xuân

Ngày 22 tháng 4 năm 2010



www.auditconsult.com.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., District 1, Hochiminh City - Tel: (08) 8 272 295 - Fax: (84-8) 8 272 300
Branch in Hanoi : 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City - Tel: (04) 7 367 879 - Fax: (84-4) 7 367 869
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City - Tel: (058) 876 555 - Fax: (84-58) 875 327
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City - Tel: (071) 764 995 - Fax: (84-71) 764 996

Số: 242/2010/BCTC-KTTV-KT4

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP NĂM 2009 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Kính gửi: CỎ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2009 của Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 22 tháng 4 năm 2010, từ trang 07 đến trang 33 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến về các báo cáo này dựa trên kết quả công việc kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2008 của Công ty cũng đã được Công ty chúng tôi kiểm toán. Chúng tôi đã phát hành Báo cáo kiểm toán số 89/2009/BCTC-KTTV-NV4 ngày 31 tháng 3 năm 2009 có dạng ý kiến giới hạn liên quan đến việc Công ty không trích lập dự phòng giảm giá đầu tư cổ phiếu OTC do không có hướng dẫn cụ thể của Nhà nước.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính tổng hợp không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính tổng hợp; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2009, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Phó Giám đốc



Nguyễn Thị Tư

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0059/KTV

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2010

Kiểm toán viên

Nguyễn Hoàng Đức

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0368/KTV

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2009

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		198.022.014.196	215.440.953.021
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	23.181.640.377	32.326.759.796
1. Tiền	111		2.610.590.033	5.126.759.796
2. Các khoản tương đương tiền	112		20.571.050.344	27.200.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		9.064.264.752	294.290.800
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	9.490.532.982	850.919.932
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(426.268.230)	(556.629.132)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		146.323.404.033	160.424.533.279
1. Phải thu khách hàng	131	V.4	83.313.332.131	76.812.867.131
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	3.017.115.938	4.813.502.339
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.6	63.361.034.065	79.144.043.077
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.7	(3.368.078.101)	(345.879.268)
IV. Hàng tồn kho	140		16.947.324.516	20.444.710.018
1. Hàng tồn kho	141	V.8	16.987.055.136	20.484.440.638
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.9	(39.730.620)	(39.730.620)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.505.380.518	1.950.659.128
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.10	11.250.000	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.11	2.494.130.518	1.950.659.128



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		43.021.415.227	50.536.405.379
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		22.131.099.177	20.993.091.756
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.12	10.776.549.233	6.728.842.876
<i>Nguyên giá</i>	222		19.435.838.429	14.845.494.494
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(8.659.289.196)	(8.116.651.618)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.13	11.255.425.944	11.158.912.801
<i>Nguyên giá</i>	228		12.771.673.185	12.372.573.185
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.516.247.241)	(1.213.660.384)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.14	99.124.000	3.105.336.079
III. Bất động sản đầu tư	240	V.15	11.903.912.503	12.157.615.347
<i>Nguyên giá</i>	241		12.685.142.283	12.685.142.283
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(781.229.780)	(527.526.936)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		8.876.185.110	17.332.299.110
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.16	8.876.185.110	17.332.299.110
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		110.218.437	53.399.166
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.17	110.218.437	53.399.166
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		241.043.429.423	265.977.358.400

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		86.619.589.693	107.642.156.737
I. Nợ ngắn hạn	310		85.798.071.509	106.733.724.350
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.18	1.668.145.766	400.000.000
2. Phải trả người bán	312	V.19	17.908.724.475	16.825.247.238
3. Người mua trả tiền trước	313	V.20	7.462.832.447	8.445.950.166
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.21	8.649.998.503	6.310.853.886
5. Phải trả người lao động	315		20.955.322.569	42.562.833.742
6. Chi phí phải trả	316	V.22	16.542.003.437	13.289.411.538
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.23	12.611.044.312	18.899.427.780
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
II. Nợ dài hạn	330		821.518.184	908.432.387
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333	V.24	364.893.059	526.000.900
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.25	456.625.125	382.431.487
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		154.423.839.730	158.335.201.663
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.26	151.430.660.134	155.018.123.794
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		80.000.000.000	59.919.060.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		57.131.343.889	74.905.327.450
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	(1.083.278.891)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		7.827.734.509	5.808.376.752
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		3.005.058.654	2.884.219.925
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		3.466.523.082	12.584.418.558
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		2.993.179.596	3.317.077.869
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431	V.27	2.993.179.596	3.317.077.869
2. Nguồn kinh phí	432		-	-
3. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		241.043.429.423	265.977.358.400

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Người lập biểu



Nguyễn Thu Hằng

Kế toán trưởng



Cao Đăng Thanh

Lập, ngày 22 tháng 4 năm 2010

Tổng Giám đốc



Phạm Hữu Xuân

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL1	84.678.232.708	113.155.770.660
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		84.678.232.708	113.155.770.660
4. Giá vốn hàng bán	11	VL2	71.712.211.197	96.509.916.572
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		12.966.021.511	16.645.854.088
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL3	4.599.785.263	4.083.574.854
7. Chi phí tài chính	22	VL4	316.944.089	772.570.899
Trong đó: chi phí lãi vay	23		15.600.560	253.354.544
8. Chi phí bán hàng	24	VL5	7.674.834	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL6	9.444.870.966	5.708.079.001
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		7.796.316.885	14.248.779.042
11. Thu nhập khác	31	VL7	473.095.186	2.566.331.583
12. Chi phí khác	32	VL8	3.392.396	11.915.112
13. Lợi nhuận khác	40		469.702.790	2.554.416.471
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.266.019.675	16.803.195.513
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.21	1.081.052.993	4.079.176.955
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>7.184.966.682</u>	<u>12.724.018.558</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL9	<u>915</u>	<u>1.641</u>

Người lập biểu



Nguyễn Thu Hằng

Kế toán trưởng

Cao Đăng Thanh

Lập, ngày 22 tháng 4 năm 2010



Phạm Hữu Xuân

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 51 Vũ Trọng Phụng, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2009

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		8.266.019.675	16.803.195.513
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		1.791.724.849	1.738.828.966
- Các khoản dự phòng	03		2.891.837.931	416.881.128
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(4.195.114.428)	(3.748.763.239)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	15.600.560	253.354.544
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		8.770.068.587	15.463.496.912
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.925.845.973	18.645.989.697
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		3.497.385.502	14.335.993.484
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(24.682.688.303)	(31.796.170.119)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(68.069.271)	(38.407.689)
- Tiền lãi vay đã trả	13		(15.600.560)	(399.028.664)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.21	-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		1.212.840.000	282.412.604
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(3.221.401.345)	(3.379.650.325)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(12.581.619.417)	13.114.635.900
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(2.676.029.426)	(4.659.836.082)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		209.690.909	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		(60.000.000)	(8.516.114.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		8.516.114.000	152.650.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		3.985.423.519	3.748.763.239
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		9.975.199.002	(9.274.536.843)

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

Phạm Hữu Xuân

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Năm 2009

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Xây lắp
3. **Hoạt động kinh doanh chính trong năm** : Tư vấn thiết kế, thi công các công trình xây lắp bưu chính - viễn thông; Sản xuất vật tư, vật liệu phục vụ các công trình trên; Xây lắp các công trình về phát thanh - truyền hình; Buôn bán vật tư, thiết bị ngành bưu chính - viễn thông, phát thanh - truyền hình, cơ điện lạnh, giao thông; Kinh doanh nhà; Tư vấn khảo sát, giám sát, thẩm định, lập dự án, dự toán công trình bưu chính viễn thông; Duy tu, bảo dưỡng các loại tổng đài điện thoại, các thiết bị thông tin liên lạc, các mạng cáp đồng, cáp quang nội tỉnh và liên tỉnh; Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, mặt bằng; Thi công các công trình xây lắp bưu chính - viễn thông.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009 là năm tài chính thứ 09 của Công ty.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty sử dụng hình thức kế toán chứng từ ghi sổ trên máy vi tính.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Nguyên vật liệu tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên. Giá trị nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tồn kho cuối kỳ được hạch toán theo phương pháp đích danh.

Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang cuối năm được xác định cho từng công trình, hạng mục công trình (CT, HMCT) như sau:

- Đối với các công trình không có khối lượng xây lắp hoàn thành trong kỳ thì:

$$\begin{array}{l} \text{Chi phí SXKD dở} \\ \text{dang cuối kỳ từng} \\ \text{CT, HMCT} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Chi phí SXKD dở} \\ \text{dang đầu kỳ từng} \\ \text{CT, HMCT} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí SXKD} \\ \text{phát sinh trong kỳ} \\ \text{từng CT, HMCT} \end{array}$$

- Đối với các công trình, hạng mục công trình đã hoàn thành có quyết toán A-B nhưng chưa được duyệt hoặc chưa có quyết toán A-B nhưng đã có Biên bản xác nhận khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành thì:

$$\begin{array}{l} \text{Chi phí SXKD} \\ \text{dở dang cuối kỳ} \\ \text{từng CT, HMCT} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Chi phí SXKD dở} \\ \text{dang đầu kỳ từng} \\ \text{CT, HMCT} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Chi phí SXKD} \\ \text{phát sinh trong kỳ} \\ \text{từng CT, HMCT} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Giá thành} \\ \text{định mức từng} \\ \text{CT, HMCT} \end{array}$$

Trong đó:

$$\begin{array}{l} \text{Giá thành định mức} \\ \text{từng CT, HCMT} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Doanh thu tạm tính} \\ \text{từng CT, HCMT} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Thu nhập chịu thuế tính} \\ \text{trước từng CT, HCMT} \end{array}$$

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ. Dự phòng phải thu khó đòi được lập dựa vào đánh giá về khả năng thu hồi của từng khoản nợ.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong năm.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 30
Máy móc và thiết bị	03 - 08
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03

6. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất, một phần của nhà thuộc sở hữu của Công ty được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí trong kỳ, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh đều được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư là 50 năm.

7. Tài sản cố định vô hình

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất được khấu hao theo thời hạn được phép sử dụng đất. Trong đó:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Số năm</u>
Tại khu công nghiệp Lê Minh Xuân	45
Tại Hà Tĩnh	50
Tại cụm công nghiệp Thanh Oai, Hà Tây	50

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy vi tính được khấu hao trong 05 năm.

Chi phí chuyển giao công nghệ sản xuất

Chi phí chuyển giao công nghệ sản xuất là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra để có được công nghệ sản xuất đó. Chi phí chuyển giao công nghệ được khấu hao trong 03 năm.

8. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

9. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường thấp hơn so với giá đang hạch toán trên sổ sách.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong năm.

10. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong năm theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

11. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong năm.

Khoản trích trước chi phí các công trình là khoản phải trả cho các Xi nghiệp và các đội thi công theo chi phí tạm tính của các công trình, hạng mục công trình đã có xác nhận khối lượng xây lắp

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

hoàn thành, quyết toán A-B nhưng chưa được chủ đầu tư phê duyệt. Số liệu để hạch toán doanh thu theo số liệu chưa được phê duyệt trên, do đó Công ty đang tạm trích chi phí như sau:

<i>Chi phí tạm tính của từng công trình, hạng mục công trình</i>	<i>=</i>	<i>Giá trị khối lượng hoàn thành từng công trình, hạng mục công trình</i>	<i>-</i>	<i>Thu nhập chịu thuế tính trước của từng công trình, hạng mục công trình</i>	<i>-</i>	<i>Các khoản chi phí có đủ chứng từ gốc đã tập hợp được của từng công trình, hạng mục công trình</i>
--	----------	---	----------	---	----------	--

12. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm từ 1 đến 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong năm.

13. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

14. Cổ phiếu quỹ

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu.

15. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế.

Theo quy định tại Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13 tháng 01 năm 2009 về việc hướng dẫn thực hiện giảm, gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết số 30/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về những giải pháp cấp bách nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, Công ty được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2009.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm là thuế thu nhập hiện hành, được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối năm. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯỞI ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

17. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm, doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối năm.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

18. Hợp đồng xây dựng

- **Doanh thu:**

Căn cứ để hạch toán doanh thu là Quyết toán A-B đối với các công trình hoàn thành nghiệm thu hoặc Bản xác nhận khối lượng xây dựng cơ bản hoàn thành theo từng giai đoạn đối với các công trình có thời gian thi công dài. Giá trị hạch toán doanh thu là giá trị quyết toán công trình (không bao gồm thuế GTGT) mà Công ty được hưởng. Giá trị này không bao gồm các khoản vật liệu do chủ đầu tư cấp và các chi phí kiến thiết cơ bản khác do chủ đầu tư thực hiện.

Các khoản chênh lệch giữa giá trị quyết toán công trình được chủ đầu tư duyệt và doanh thu đã được ghi nhận trong các kỳ trước được điều chỉnh tăng hoặc giảm doanh thu trong năm nhận được Phiếu duyệt quyết toán của chủ đầu tư.

- **Chi phí xác định kết quả:**

Đối với các công trình đã hoàn thành, nghiệm thu bàn giao hoặc được chủ đầu tư phê duyệt quyết toán thì toàn bộ chi phí tập hợp cho công trình đó được kết chuyển để xác định kết quả kinh doanh.

Đối với các công trình có thời gian thi công dài mà doanh thu được ghi nhận theo khối lượng xây lắp hoàn thành được chủ đầu tư xác nhận thì giá vốn để xác định kết quả kinh doanh tương ứng với khối lượng xây lắp đã hoàn thành.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	827.533.153	1.241.015.654
Tiền gửi ngân hàng	1.783.056.880	3.885.744.142
Các khoản tương đương tiền (<i>tiền gửi có kỳ hạn từ 3 tháng trở xuống</i>)	20.571.050.344	27.200.000.000
Cộng	23.181.640.377	32.326.759.796

2. Đầu tư ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đầu tư chứng khoán ngắn hạn	8.452.806.955	850.919.932
Tiền gửi có kỳ hạn từ 1 năm trở xuống	1.037.726.027	
Cộng	9.490.532.982	850.919.932

3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

Là khoản dự phòng giảm giá đầu tư cổ phiếu ngắn hạn.

4. Phải thu khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải thu về khối lượng xây lắp	80.699.472.148	73.140.086.774
Phải thu về cung cấp dịch vụ khảo sát thiết kế	1.310.605.751	1.538.286.899
Phải thu về bán nhà chung cư		974.412.715
Phải thu về cung cấp vật tư, hàng hóa	528.543.785	598.303.425
Phải thu về cho thuê văn phòng, nhà xưởng	774.710.447	561.777.318
Cộng	83.313.332.131	76.812.867.131

5. Trả trước cho người bán

Trình bày theo đơn vị trực thuộc như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tại Văn phòng Công ty	2.038.889.052	3.323.804.453
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 1	242.408.636	242.408.636
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 2	64.000.000	425.000.000
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 4	57.750.000	30.000.000
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 5		140.000.000
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT Phía Nam	614.068.250	652.289.250
Cộng	3.017.115.938	4.813.502.339

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

6. Các khoản phải thu khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ứng tiền ứng cho các đội thi công công trình	62.833.494.709	78.444.493.908
Dự thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	177.283.023	57.300.000
Thuế thu nhập cá nhân phải thu nhân viên	82.249.651	
Phải thu về tiền bảo lãnh hợp đồng	1.753.290	
Đặt cọc mua cổ phiếu		130.736.250
Cho nhân viên vay tiền mua cổ phiếu	223.600.000	223.600.000
Thu lãi cho nhân viên vay tiền mua cổ phiếu		26.832.000
Cổ tức năm 2007 phải thu Công ty Cổ phần chuyển phát nhanh Bưu điện		243.724.661
Phải thu khác	42.653.392	17.356.258
Cộng	63.361.034.065	79.144.043.077

7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

Là khoản dự phòng cho các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán trên 3 năm.

8. Hàng tồn kho

	Số cuối năm	Số đầu năm
Nguyên liệu, vật liệu	446.274.820	953.866.030
Công cụ, dụng cụ	40.177.922	16.314.286
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	16.500.602.394	19.514.260.322
Cộng	16.987.055.136	20.484.440.638

9. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Là khoản dự phòng giảm giá hàng hóa tồn kho chậm luân chuyển.

10. Chi phí trả trước ngắn hạn

Là chi phí công cụ dụng cụ, sửa chữa văn phòng.

Số đầu năm	181.682.388
Tăng trong năm	(170.432.388)
Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	11.250.000
Số cuối năm	

11. Tài sản ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tạm ứng	2.088.290.518	1.574.819.128
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	405.840.000	375.840.000
Cộng	2.494.130.518	1.950.659.128

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**12. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	6.815.608.712	3.913.918.620	3.451.668.410	664.298.752	14.845.494.494
Tăng trong năm do mua sắm mới	18.020.342	236.666.666	1.193.140.182	12.682.209	1.460.509.399
Tăng trong năm do XDCB hoàn thành	2.575.981.205	1.246.650.901			3.822.632.106
Giảm trong năm do thanh lý nhượng bán			(669.815.570)	(22.982.000)	(692.797.570)
Số cuối năm	9.409.610.259	5.397.236.187	3.974.993.022	653.998.961	19.435.838.429
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	2.504.932.142	2.032.732.601	2.931.045.216	647.941.659	8.116.651.618
Tăng trong năm do khấu hao	598.638.672	459.185.172	162.104.731	15.506.573	1.235.435.148
Giảm trong năm do thanh lý nhượng bán			(669.815.570)	(22.982.000)	(692.797.570)
Số cuối năm	3.103.570.814	2.491.917.773	2.423.334.377	640.466.232	8.659.289.196
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	4.310.676.570	1.881.186.019	520.623.194	16.357.093	6.728.842.876
Số cuối năm	6.306.039.445	2.905.318.414	1.551.658.645	13.532.729	10.776.549.233

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

13. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

	Quyền sử dụng đất	Website	Phần mềm máy vi tính	Chuyển giao công nghệ sản xuất	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	12.075.494.503		25.000.000	272.078.682	12.372.573.185
Tăng trong năm do mua sắm		12.100.000	37.000.000		49.100.000
Tăng trong năm do XDCB hoàn thành	350.000.000				350.000.000
Giảm trong năm					
Số cuối năm	12.425.494.503	12.100.000	62.000.000	272.078.682	12.771.673.185
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	1.181.102.643		25.000.000	7.557.741	1.213.660.384
Tăng trong năm do khấu hao	263.920.476	2.268.750	6.166.667	30.230.964	302.586.857
Giảm trong năm					
Số cuối năm	1.445.023.119	2.268.750	31.166.667	37.788.705	1.516.247.241
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	10.894.391.860			264.520.941	11.158.912.801
Số cuối năm	10.980.471.384	9.831.250	30.833.333	234.289.977	11.255.425.944

14. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển vào TSCĐ trong năm	Giảm khác	Số cuối năm
Quyền sử dụng đất		350.000.000	350.000.000		
Công trình xưởng sản xuất dây truyền thuê bao	119.915.010		99.755.010	20.160.000	
Hàng rào	14.868.000		14.868.000		
Xưởng sơn	775.853.684	375.000.000	1.146.809.945	4.043.739	
Nhà bảo vệ VP	102.881.406		102.881.406		
Xưởng nhựa	1.057.185.935	154.480.909	1.211.666.844		
Máy nhựa	935.508.044	311.142.857	1.246.650.901		
Xây dựng Webside	99.124.000				99.124.000
Cộng	3.105.336.079	1.190.623.766	4.172.632.106	24.203.739	99.124.000

15. Bất động sản đầu tư

Là một phần tòa nhà Chung cư Láng Trung dùng làm Văn phòng cho thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

16. Đầu tư dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Đầu tư cổ phiếu</i>	<i>1.876.185.110</i>	<i>10.332.299.110</i>
Công ty Cổ phần Thiết kế Bưu điện (20.000 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND)	250.375.110	250.375.110
Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Cần Thơ (15.000 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND)	156.450.000	156.450.000
Công ty Cổ phần Niên giám điện thoại những trang vàng (15.000 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND)	188.400.000	188.400.000
Công ty Cổ phần Xây lắp Bưu điện Hải phòng (13.560 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND)	139.600.000	139.600.000
Công ty Cổ phần XNK Thủy Sản NTACO (300.000 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND)		8.516.114.000
Công ty Cổ phần nhựa Sam Phú (58.136 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND)	641.360.000	581.360.000
Công ty Cổ phần Thương mại và Du lịch Hà Tĩnh (50.000 cổ phiếu mệnh giá 10.000 VND)	500.000.000	500.000.000
<i>Đầu tư dài hạn khác – góp vốn cổ phần vào:</i>	<i>7.000.000.000</i>	<i>7.000.000.000</i>
Công ty Cổ phần Chuyển phát nhanh Bưu điện (700.000 cổ phần)	7.000.000.000	7.000.000.000
Cộng	<u>8.876.185.110</u>	<u>17.332.299.110</u>

17. Chi phí trả trước dài hạn

Là chi phí công cụ dụng cụ và sửa chữa văn phòng.

Số đầu năm	53.399.166
Tăng trong năm	153.515.791
Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	(96.696.520)
Số cuối năm	<u>110.218.437</u>

18. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng ^(a)	1.112.145.766	
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác ^(b)	556.000.000	400.000.000
Cộng	<u>1.668.145.766</u>	<u>400.000.000</u>

^(a) Vay ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam để thanh toán tiền mua hàng hoá trong thời hạn 06 tháng, lãi suất 0,98%/tháng.^(b) Vay huy động vốn của cán bộ công nhân viên để bổ sung vốn lưu động

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay như sau:

Số đầu năm	400.000.000
Số tiền vay phát sinh trong năm	1.388.145.766
Số tiền vay đã trả trong năm	(120.000.000)
Số cuối năm	1.668.145.766

19. Phải trả người bán

Trình bày theo đơn vị trực thuộc như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tại Văn phòng Công ty	10.268.113.824	11.936.577.426
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 1	275.757.920	275.757.920
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 2	499.200.625	461.350.050
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 4	1.510.301.506	894.390.750
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT số 5	726.064.123	330.647.504
Tại Xí nghiệp Thiết kế	17.464.597	111.876.123
Tại Xí nghiệp Xây lắp BC - VT Phía Nam	4.611.821.880	2.814.647.465
Cộng	17.908.724.475	16.825.247.238

20. Người mua trả tiền trước

	Số cuối năm	Số đầu năm
Trả trước liên quan đến hợp đồng xây dựng	7.412.478.166	8.270.301.951
Trả trước về cung cấp vật tư, hàng hóa	24.949.280	39.427.000
Trả trước về cho thuê văn phòng, nhà xưởng	22.893.717	57.921.553
Trả trước về dịch vụ khảo sát thiết kế	2.511.284	78.299.662
Cộng	7.462.832.447	8.445.950.166

21. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT đầu ra của hàng hóa dịch vụ	2.080.331.936	5.957.739.740	4.644.889.650	3.393.182.026
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.079.176.955	1.081.052.993		5.160.229.948
Thuế thu nhập cá nhân	151.344.995	149.756.174	204.514.640	96.586.529
Thuế nhà đất, tiền thuê đất		314.017.516	314.017.516	
Thuế môn bài		9.000.000	9.000.000	
Cộng	6.310.853.886	7.560.141.053	5.220.996.436	8.649.998.503

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯƠ ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng cho từng mặt hàng như sau:

Các công trình xây lắp hợp đồng ký trước năm 2004	5 %
Các công trình xây lắp hợp đồng ký từ năm 2004	10 %
Hoạt động tư vấn và thiết kế, bán chung cư	10 %
Sản phẩm gia công	5 %

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.16.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.266.019.675	16.803.195.513
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	(2.088.574.000)	(1.053.477.543)
- Điều chỉnh tăng khoản chi phí không hợp lệ	400.000	11.892.791
- Điều chỉnh giảm các khoản cổ tức lợi nhuận được chia	(2.088.974.000)	(1.065.370.334)
Tổng thu nhập chịu thuế	6.177.445.675	15.749.717.970
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	28%
<i>Thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp</i>	<i>1.544.361.419</i>	<i>4.409.921.032</i>
<i>30% thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm</i>	<i>(463.308.426)</i>	<i>(330.744.077)</i>
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.081.052.993	4.079.176.955

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất đối với diện tích 2.100 m² đất đang sử dụng với mức 19.793 đồng/m² theo Thông báo về việc thu tiền thuê đất đối với các tổ chức trong nước sử dụng đất vào sản xuất kinh doanh của Chi Cục thuế Quận Thanh Xuân và Hợp đồng thuê đất số 205/245/ĐC-NĐ-HĐTĐ ngày 18 tháng 8 năm 1999 ký với bên cho thuê là Sở Địa chính - Nhà đất Hà Nội.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

22. Chi phí phải trả

Là các khoản trích trước chi phí công trình:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí nguyên vật liệu	12.503.099.743	6.394.670.366
Chi phí chung khác	3.414.290.686	3.146.562.601
Công trình nhà Chung cư Láng Trung	624.613.008	3.748.178.571
Cộng	16.542.003.437	13.289.411.538

23. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Kinh phí công đoàn	38.930.620	12.190.451
Lãi kinh doanh chứng khoán mua bằng nguồn quỹ Công đoàn	1.173.886.390	
Phải thu Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	1.012.365.423	
Bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp	424.460.195	
Cổ tức, lợi nhuận phải trả	3.205.466.820	1.894.544.320
Chi phí công trình chưa trả các đội thi công	6.557.488.033	16.567.720.079
Thuế thu nhập cá nhân tạm thu	131.933.446	423.472.930
Phải trả phải nộp khác	66.513.385	1.500.000
Cộng	12.611.044.312	18.899.427.780

24. Phải trả dài hạn khác

Là khoản nhận đặt cọc về thuê văn phòng và nhà xưởng.

25. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

Số đầu năm	382.431.487
Số trích lập trong năm	104.410.896
Số chi trong năm	(30.217.258)
Số cuối năm	456.625.125

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

26. Vốn chủ sở hữu*Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu*

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	59.919.060.000	74.905.327.450		1.977.240.772	2.117.992.729	11.853.106.160	150.772.727.111
Mua lại cổ phiếu quỹ			(1.083.278.891)				(1.083.278.891)
Lợi nhuận trong năm trước						12.724.018.558	12.724.018.558
Trích lập các quỹ trong năm trước				3.831.135.980	766.227.196	(7.662.271.960)	(3.064.908.784)
Chia cổ tức trong năm trước						(4.190.834.200)	(4.190.834.200)
Chi thù lao hội đồng quản trị						(139.600.000)	(139.600.000)
Số dư cuối năm trước	59.919.060.000	74.905.327.450	(1.083.278.891)	5.808.376.752	2.884.219.925	12.584.418.558	155.018.123.794
Số dư đầu năm nay	59.919.060.000	74.905.327.450	(1.083.278.891)	5.808.376.752	2.884.219.925	12.584.418.558	155.018.123.794
Cổ đông góp vốn bằng tiền	2.114.960.000						2.114.960.000
Tăng vốn từ Thặng dư vốn cổ phần	17.965.980.000	(17.965.980.000)					
Bán Cổ phiếu quỹ		191.996.439	1.083.278.891				1.275.275.330
Lợi nhuận trong năm nay						7.184.966.682	7.184.966.682
Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm trước				2.019.357.757	367.155.956	(3.671.559.558)	(1.285.045.845)
Chia cổ tức năm 2008						(8.912.859.000)	(8.912.859.000)
Tạm chia cổ tức năm 2009						(3.595.143.600)	(3.595.143.600)
Chi thù lao hội đồng quản trị						(123.300.000)	(123.300.000)
Chi khác					(246.317.227)		(246.317.227)
Số dư cuối năm nay	80.000.000.000	57.131.343.889		7.827.734.509	3.005.058.654	3.466.523.082	151.430.660.134

Bản thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và phải được đọc cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Cổ tức năm 2007	1.790.000.000
Cổ tức năm 2008	6.850.587.500
Cổ tức năm 2009	2.556.492.600
Cộng	11.197.080.100

Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.000.000	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	8.000.000	5.991.906
- Cổ phiếu phổ thông	8.000.000	5.991.906
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu được mua lại		(50.000)
- Cổ phiếu phổ thông		(50.000)
- Cổ phiếu ưu đãi		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8.000.000	5.941.906
- Cổ phiếu phổ thông	8.000.000	5.941.906
- Cổ phiếu ưu đãi		

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn điều lệ của Công ty.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

27. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Số đầu năm	3.317.077.869
Số trích lập từ lợi nhuận trong năm	1.285.045.845
Tăng khác	837.000.000
Chi quỹ trong năm	(2.445.944.118)
Số cuối năm	2.993.179.596

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	3.045.767.314	12.666.776.628
Doanh thu bán thành phẩm	166.034.438	305.206.300
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.008.349.228	2.297.881.145
Doanh thu hoạt động kinh doanh bất động sản	4.729.122.035	4.205.120.160
Doanh thu hợp đồng xây dựng	74.728.959.693	93.680.786.427
Cộng	84.678.232.708	113.155.770.660

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của hàng hóa đã cung cấp	3.000.330.749	11.953.903.276
Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp	155.883.978	247.262.891
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	796.458.194	1.755.421.864
Giá vốn của hoạt động kinh doanh bất động sản	1.310.389.182	2.159.930.865
Giá vốn của hợp đồng xây dựng	66.449.149.094	80.353.667.056
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		39.730.620
Cộng	71.712.211.197	96.509.916.572

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	145.272.361	255.912.731
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	1.896.449.519	2.522.310.905
Lãi cho vay		161.082.000
Cổ tức, lợi nhuận được chia	2.088.974.000	1.065.370.334
Lãi bán chứng khoán	469.089.383	78.898.884
Cộng	4.599.785.263	4.083.574.854

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Chi phí lãi vay	15.600.560	253.354.544
Lỗ kinh doanh chứng khoán	431.434.143	14.752.213
Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn	(130.360.902)	504.464.142
Chi phí tài chính khác	270.288	
Cộng	316.944.089	772.570.899

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

5. Chi phí bán hàng

Là chi phí vận chuyển xưởng sơn

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nhân viên quản lý	2.102.420.287	1.993.053.708
Chi phí vật liệu quản lý	268.490.620	233.807.385
Chi phí đồ dùng văn phòng	251.412.831	227.983.664
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.293.177.807	1.192.381.517
Thuế, phí và lệ phí	148.046.858	310.530.516
Chi phí dự phòng	3.022.198.833	(28.706.034)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	317.128.408	395.165.988
Chi phí bằng tiền khác	2.041.995.322	1.383.862.257
Cộng	9.444.870.966	5.708.079.001

7. Thu nhập khác

	Năm nay	Năm trước
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	209.690.909	
Hoàn nhập chi phí công trình	247.389.910	1.030.250.000
Phạt vi phạm hợp đồng		1.535.275.976
Xử lý nợ không xác định được đối tượng	5.430.091	
Các khoản thu nhập khác	10.584.276	805.607
Cộng	473.095.186	2.566.331.583

8. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Phạt chậm tiến độ		4.884.126
Phạt chậm nộp BHXH, thuế	400.000	4.158.135
Xử lý công nợ không thu hồi được	2.074.273	2.850.432
Các khoản chi phí khác	918.123	22.419
Cộng	3.392.396	11.915.112

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

9. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7.184.966.682	12.724.018.558
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông		
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	7.184.966.682	12.724.018.558
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	7.848.710	7.754.546
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	915	1.641

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	5.941.906	5.991.906
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại		(33.958)
<i>Ảnh hưởng của 5.000 cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 20 tháng 3 năm 2008</i>		(11.250)
<i>Ảnh hưởng của 5.000 cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 11 tháng 4 năm 2008</i>		(18.333)
<i>Ảnh hưởng của 2.500 cổ phiếu phổ thông mua lại ngày 05 tháng 5 năm 2008</i>		(4.375)
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành thêm	1.884.721	1.796.598
<i>Ảnh hưởng của 1.796.598 cổ phiếu phổ thông phát hành từ nguồn thặng dư năm trước</i>	1.796.598	1.796.598
<i>Ảnh hưởng của 211.496 cổ phiếu phổ thông phát hành ngày 07 tháng 8 năm 2009</i>	88.123	
Ảnh hưởng của việc bán cổ phiếu quỹ	22.083	
<i>Ảnh hưởng của 15.000 cổ phiếu phổ thông bán ngày 30 tháng 6 năm 2009</i>	7.500	
<i>Ảnh hưởng của 35.000 cổ phiếu phổ thông bán ngày 31 tháng 7 năm 2009</i>	14.583	
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	7.848.710	7.754.546

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP BƯU ĐIỆN HÀ NỘI

Địa chỉ: 51 Phố Vũ Trọng Phụng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2009

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch với các bên liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương, phụ cấp	571.317.267	525.392.588
Thù lao hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	212.400.000	212.400.000
Tiền thưởng	123.877.480	44.050.465
Cộng	907.594.747	781.843.053

2. Thay chính sách kế toán

Ngày 31 tháng 12 năm 2009, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 244/2009/TT-BTC hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán doanh nghiệp liên quan đến các vấn đề sau: đơn vị tiền tệ trong kế toán; hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán cho nhà thầu nước ngoài; hướng dẫn sửa đổi, bổ sung phương pháp kế toán cho một số nghiệp vụ kinh tế. Công ty sẽ áp dụng các quy định này trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính từ năm 2010 trở đi.

3. Thông tin so sánh

Chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2008 đã trình bày trên Báo cáo tài chính năm 2008 lập ngày 31 tháng 3 năm 2009 là 2.136 VND/cổ phiếu. Do ảnh hưởng của trả cổ tức bằng cổ phiếu lấy từ nguồn Thặng dư vốn nên trong năm 2009 chỉ tiêu này đã được xác định lại và trình bày trên cột số liệu so sánh của Báo cáo kết quả kinh doanh năm nay là 1.641 VND/cổ phiếu.

Lập, ngày 22 tháng 4 năm 2010

Người lập biểu

Nguyễn Thu Hằng

Kế toán trưởng

Cao Đăng Thanh

Tổng Giám đốc



Phạm Hữu Xuân